TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN PHÚ** TỈNH ĐỒNG NAI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**
Số: **23**/QĐ-TA	*Tân Phú, ngày 11 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán chủ trì phiên họp: Ông **Nguyễn Văn Nam**

2. Thư ký phiên họp: Ông **Đoàn Văn Năng**

Ngày 11 tháng 9 năm 2023, tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai, Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 23/2023/QĐ-TA ngày 31 tháng 8 năm 2023, đối với:

Họ và tên: Bùi Minh T, sinh ngày 04/6/2005, nơi cư trú: Ấp P L, xã P T, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; trình độ học vấn: 5/12; nghề nghiệp: Không; tiền án, tiền án, tiền sự: Không; Con ông Bùi Văn T1, sinh năm 1974 và bà Phạm Thị Th, sinh năm 1969 (vắng mặt tại phiên họp nhưng có đơn đề nghị vắng mặt).

Có sự tham gia của:

1. Đại diện Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai (cơ quan đề nghị): Ông **Dương Huy Thông** – Chức vụ: Chuyên viên;

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai: Ông **Đỗ Sơn Tùng** – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Quá trình thu thập tài liệu, xác minh thông tin xác định được hành vi của Bùi Minh T như sau:

Bùi Minh T sử dụng trái phép chất ma túy từ tháng 3/2021. Mỗi tuần T sử dụng 02 lần. Đến tháng 6/2022, T đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện theo Quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng số 1028/QĐ-UBND ngày 17/6/2022 của Ủy ban nhân dân xã P T, huyện Tân Phú với thời hạn cai nghiện từ ngày 17/6/2022 đến ngày 17/6/2023. Đến ngày 17/6/2023, Ủy ban nhân dân xã P T, huyện Tân Phú ban hành Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú số 78/QĐ-UBND. Đến ngày 08/8/2023, T lại sử dụng ma túy tại nhà thuộc ấp P L, xã P T, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai bị lực lượng công an xã P T mời về trụ sở công an xã làm việc và T thừa nhận có sử dụng ma túy loại cần sa; theo kết quả xét nghiệm của Trạm y tế xã P T xác định Bùi Minh T có nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng: Cần sa.

Sau khi phát hiện, Bùi Minh T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 11/8/2023, Công an xã P T ban hành Thông báo số: 03/TB-CAX về việc lập

hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Minh T. Ngày 11/8/2023, Ủy ban nhân dân xã P T ban hành Đề nghị xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 01/ĐN-CNBB đối với Bùi Minh T đến cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Tại Văn bản số: 199a/LĐTB&XH ngày 16 tháng 8 năm 2023, Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Tân Phú đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai đối với Bùi Minh T, thời gian đề nghị là 24 (hai mươi bốn) tháng.

Tại phiên họp đại diện, Cơ quan đề nghị giữ nguyên quan điểm, đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Minh T với thời gian áp dụng là 24 (hai mươi bốn) tháng tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai, địa chỉ: Ấp Chà Rang, xã Suối Cao, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Quá trình từ khi thụ lý đến khi mở phiên họp và tại phiên họp Thẩm phán đã tiến hành đầy đủ, đúng trình tự, thủ tục quy định tại Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ đề nghị đã được thẩm tra tại phiên họp, sau khi xem xét ý kiến của những người tham gia phiên họp, Tòa án nhận định:

Về trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị: Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Tân Phú lập đúng thẩm quyền, đảm bảo thời hiệu áp dụng, việc lập hồ sơ, thẩm tra hồ sơ đã đúng quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6, khoản 1 Điều 103; Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) và hướng dẫn tại các Điều 40, khoản 2 Điều 41, Điều 42, Điều 43 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

Về sự vắng mặt của người bị đề nghị: Người bị đề nghị đã được Tòa án triệu tập theo đúng quy định nhưng vắng mặt không có lý do chính đáng. Vì vậy, căn cứ khoản 2 Điều 19 của Pháp lệnh số: 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và khoản 8 Điều 3 Nghị quyết số: 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24/12/2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt người bị đề nghị.

Về nội dung đề nghị: Căn cứ vào các tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ đề nghị, lời thừa nhận của người bị đề nghị, đã có đủ cơ sở kết luận Bùi Minh T trong thời gian quản lý sau cai nghiện mà tái nghiện thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 4 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy năm 2021.

Căn cứ khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) thì việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Minh T như đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Tân Phú là có cơ sở chấp nhận.

Hành vi của T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Ma túy là chất gây nghiện, người nghiện ma túy ảnh hưởng đến thể chất và tinh thần, là nguyên nhân của các tội phạm khác. Do đó cần phải có mức xử phạt phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi vi phạm, cần thiết phải áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Minh T, tạo điều kiện cho Minh chữa bệnh, lao động, học nghề dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện.

Xét về nhân thân và các tình tiết tặng nặng, giảm nhẹ của hành vi vi phạm hành chính của người bị đề nghị:

T không có tiền án, tiền sự; không có tình tiết tăng nặng nhưng có nhân thân xấu, T tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi là tình tiết giảm nhẹ khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020). Vì vậy, Tòa án xem xét mức thời gian áp dụng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T cho phù hợp.

Về ý kiến của cơ quan đề nghị tại phiên họp là phù hợp với nhận định trên nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Minh T.

2. Thời gian chấp hành Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là 01 (một) năm 08 (tám) tháng, kể từ ngày chấp hành quyết định tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai.

3. Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định, người bị đề nghị có quyền khiếu nại, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị, Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị để được xem xét, giải quyết.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Tân Phú và Công an huyện Tân Phú.

Nơi nhận:
- Người bị áp dụng;
- Phòng LĐTB&XH huyện Tân Phú;
- Công an huyện Tân Phú;
- VKSND huyện Tân Phú;
- UBND xã P T, huyện Tân Phú;
- Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ;

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Văn Nam